

Bản án số: 141/2020/HC-PT
Ngày: 21-7-2020
V/v hành vi hành chính
về việc cấp giấy phép xây dựng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường.**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long.**

Ông **Võ Ngọc Thông.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thanh Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21-7-2020, tại trụ sở. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 179/2020/TLPT-HC ngày 08-6-2020 về “Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2020/HC-ST ngày 07-5-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1140/2020/QĐ-PT ngày 30-6-2020, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà **Đào Thị P**, sinh năm 1950; địa chỉ cư trú: Số 46, đường C, thành phố Q, tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định; địa chỉ trụ sở: Số 30, Đường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông **Nguyễn Công V** - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Q (Giấy ủy quyền số 24/GUQ-UBND ngày 13-12-2019), có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định; địa chỉ trụ sở: Số 30, Đường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Duy Tr** - Chức vụ: Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định (Giấy ủy quyền số 1133/GUQ-QLĐT ngày 24-10-2019), có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông **Lê Xuân Th**, sinh năm 1948; địa chỉ cư trú: Số 46, đường C, thành phố Q,

tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Người khởi kiện, bà Đào Thị P trình bày:

Hộ gia đình bà được Nhà nước giao Lô đất số 232, đường C, phường N1, thành phố Q, tỉnh Bình Định (sau đây viết tắt là Lô đất số 232, Đường C) theo Quyết định số 2490/QĐ-CTUB ngày 31-8-2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh Bình Định và trong năm 2004, gia đình bà đã tự xây 01 ngôi nhà cấp IV, diện tích sàn là 34,1 m² để ở. Tại thời điểm được giao đất, bà chỉ được cấp bản photocopy Quyết định số 2490/QĐ-CTUB ngày 31-8-2004, không được nhận bản chính.

Ngày 06-12-2017, bà nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng nhà tại lô đất nêu trên tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND thành phố Q, nhưng nhân viên từ chối tiếp nhận với lý do vợ chồng bà còn nợ tiền sử dụng đất của Lô đất số 232, Đường C và chỉ nộp bản photocopy Quyết định số 2490/QĐ-CTUB ngày 31-8-2004 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định (sau đây viết tắt là QĐ số 2490). Ngày 08-1-2017, bà gửi đơn khiếu nại về hành vi từ chối tiếp nhận hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng đến UBND thành phố Q. Ngày 25-12-2017, bà nhận được Văn bản số 1361/BC-QLĐT của Phòng Quản lý đô thị thành phố Q (sau đây viết tắt là Phòng QLĐT) hướng dẫn bà xuất trình bản chính QĐ số 2490 và sơ đồ lô đất, tỷ lệ 1/500 để được cấp Giấy phép xây dựng. Ngày 02-02-2018, bà làm đơn yêu cầu UBND tỉnh Bình Định cung cấp bản chính QĐ số 2490. Ngày 06-3-2018, UBND tỉnh Bình Định thông báo không thể cung cấp bản gốc QĐ số 2490, vì UBND tỉnh Bình Định chỉ còn lưu giữ 01 bản gốc, do đó đã cấp “Bản chính thực, bản sao đúng với nguyên bản trong hồ sơ lưu trữ” do Chi cục văn thư lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh Bình Định ký chứng thực bản sao cho bà.

Ngày 19-3-2018, bà nộp lại hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng nhà tại Lô đất số 232, Đường C. Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND thành phố Q tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả vào ngày 09-4-2018. Ngày 09-4-2018, Phòng QLĐT ban hành Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT, với lý do hồ sơ không đúng quy định, vì gia đình bà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Điều 2 của QĐ số 2490 và bà chỉ nộp bản photocopy QĐ số 2490. Việc trả hồ sơ này đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà trong việc thực hiện quyền xây dựng nhà ở, không đúng quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08-5-2017 của Chính phủ quy định giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp Giấy phép xây dựng, vì QĐ số 2490 bà cung cấp là do UBND tỉnh Bình Định cấp bản chứng thực sao y đúng với nguyên bản trong hồ sơ lưu trữ do Chi cục văn thư lưu trữ thuộc Sở Nội vụ ký chứng thực bản sao.

Mặc dù, Phòng QLĐT trả hồ sơ không đúng quy định, nhưng để được cấp Giấy phép xây dựng nhà, bà phải vay tiền để nộp tiền sử dụng đất và ngày 17-9-2018, UBND thành phố Q đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02345 cho vợ chồng bà đối với Lô đất số 232, Đường C. Sau khi có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bà đã làm lại hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng nhà và ngày 25-9-2018, bà đã được UBND thành phố Q cấp Giấy phép xây dựng số 2395/CPXD. Tuy gia đình bà đã được cấp Giấy phép xây dựng nhà, nhưng việc Phòng QLĐT trả hồ sơ là một quan hệ pháp luật khác, đã làm ảnh hưởng

đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Do đó, bà khởi kiện hành vi hành chính của UBND thành phố Q về việc trả hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng đối với Lô đất số 232, Đường C theo Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT ngày 09-4-2018.

- Người bị kiện trình bày:

Ngày 19-3-2018, UBND thành phố Q nhận Đơn đề nghị cấp Giấy phép xây dựng nhà của bà Đào Thị P, với nội dung: xin phép xây dựng nhà ở tại Lô đất số 232, Đường C. Qua kiểm tra thì hồ sơ của bà Đào Thị P chưa đủ điều kiện để cấp phép xây dựng nhà ở cụ thể như sau:

- Căn cứ điểm 2 Điều 11 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30-6-2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng, thì thủ tục xin phép xây dựng phải có Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Tại thời điểm này, bà Đào Thị P chỉ mới nộp bản photocopy QĐ số 2490 về việc giao đất cho hộ gia đình bà Đào Thị P và ông Lê Xuân Th để làm nhà ở. Tuy nhiên, gia đình bà P chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Điều 2 của Quyết định này.

Căn cứ Quy trình liên thông cấp Giấy phép xây dựng kết hợp cung cấp thông tin thực hiện nghĩa vụ nộp thuế công trình xây dựng cơ bản nhà ở tư nhân do UBND thành phố Q phê duyệt ngày 01-9-2017, Phòng QLĐT có Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT ngày 09-4-2018, đề nghị chủ hộ liên hệ với bộ phận “một cửa” của UBND thành phố nhận lại hồ sơ xin phép xây dựng và làm các thủ tục về đất đai trước khi xin cấp Giấy phép xây dựng.

Sau đó, gia đình bà Đào Thị P làm các thủ tục nộp tiền sử dụng đất và đã được UBND thành phố Q cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02345 ngày 17-9-2018 và căn cứ vào Giấy chứng nhận này, hộ gia đình bà Đào Thị P đã được UBND thành phố cấp Giấy phép xây dựng số 2395/GPXD ngày 25-9-2018.

Như vậy, việc nhận, trả hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng nhà ở của bà Đào Thị P tại Lô đất số 232, Đường C là đúng quy định. Do đó, UBND thành phố Q không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị P.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phòng Quản lý đô thị thành phố Q trình bày:

Phòng QLĐT thành phố Q thống nhất như trình bày của UBND thành phố Q. Do đó, không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị P và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ông Lê Xuân Th trình bày: Ông là chồng của bà Đào Thị P, ông thống nhất với nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của bà P.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2020/HC-ST ngày 07-5-2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 157, Điều 158, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 95, Điều 102, khoản 3 Điều 103 của Luật Xây dựng năm 2014; Điều 34 của Luật Đất đai năm 2003; khoản 2 Điều 11, điểm c khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30-6-2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn

về cấp giấy phép xây dựng.

Căn cứ Điều 29 của Luật Tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị P yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định buộc UBND thành phố Q tiếp nhận và giải quyết hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng của bà Đào Thị P tại Lô đất số 232, đường C, phường N1, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 22-5-2020, người khởi kiện là bà Đào Thị P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Xuân Th kháng cáo toàn bộ bản án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Do không được Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định chấp nhận yêu cầu: “Buộc UBND thành phố Q, tỉnh Bình Định tiếp nhận và giải quyết hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng tại Lô đất số 232, đường C, phường N1, thành phố Q, tỉnh Bình Định” nên ngày 22-5-2020, người khởi kiện là bà Đào Thị P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Xuân Th kháng cáo toàn bộ bản án; như vậy, đơn kháng cáo của đương sự là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính.

Người khởi kiện là bà Đào Thị P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Xuân Th kháng cáo bản án, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; người bị kiện là UBND thành phố Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phòng Quản lý đô thị thành phố Q cũng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 225 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt các đương sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính: Bác kháng cáo của bà Đào Thị P và của ông Lê Xuân Th, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của của các đương sự:

[2.1]. Thời hiệu, thời hạn, trình tự, thủ tục và thẩm quyền về việc trả hồ sơ và không cấp Giấy phép xây dựng cho bà Đào Thị P:

- Về thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền:

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 103 của Luật Xây dựng năm 2014, điểm c khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30-6-2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp Giấy phép xây dựng, thì việc trả hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng tại lô đất 232, Căn Vương của bà Đào Thị P là đúng thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền.

- Về trình tự, thủ tục:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 95 Điều 102 của Luật Xây dựng năm 2014, khoản 2

Điều 11 của Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30-6-2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng, thì việc trả hồ sơ và không cấp Giấy phép xây dựng của UBND thành phố Q cho bà Đào Thị P tại Lô đất 232, Đường C của bà Đào Thị P là đúng trình tự, thủ tục.

[2.2]. Tính hợp pháp và có căn cứ về việc trả hồ sơ, không cấp Giấy phép xây dựng cho bà Đào Thị P:

Bà Đào Thị P cho rằng, năm 2004, hộ gia đình bà được Nhà nước giao Lô đất số 232, Đường C theo QĐ số 2490, nhưng hộ gia đình bà chỉ được cấp bản photocopy.

Ngày 19-3-2018, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND thành phố Q có nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng tại Lô đất số 232, Đường C của bà Đào Thị P. Đến ngày hẹn trả kết quả (09-4-2018), Phòng QLĐT thành phố có Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT ngày 09-4-2018, đề nghị chủ hộ liên hệ với bộ phận “một cửa” của UBND thành phố Q để nhận lại hồ sơ xin phép xây dựng, vì hộ gia đình bà Đào Thị P chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Điều 2 của QĐ số 2490 và chỉ nộp bản photocopy QĐ số 2490 về việc giao đất cho hộ gia đình bà để làm nhà ở.

Bà Đào Thị P khẳng định, hồ sơ xin cấp Giấy phép xây dựng nộp ngày 19-3-2018 là nộp bản sao đúng với nguyên bản trong hồ sơ lưu trữ do Chi cục văn thư lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh Bình Định chứng thực sao cho bà (Phụ), chứ không phải bản photocopy QĐ số 2490 như người khởi kiện là UBND thành phố Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phòng QLĐT đã trình bày. Tuy nhiên, theo Điều 2 của QĐ số 2490, thì trường hợp hộ gia đình bà Đào Thị P được giao đất ở có thu tiền sử dụng đất theo Điều 34 của Luật Đất đai năm 2003. Do đó, nếu hộ gia đình bà Đào Thị P chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính được quy định tại Điều 2 của QĐ số 2490 thì dù là bản sao QĐ số 2490 đúng với nguyên bản trong hồ sơ lưu trữ do Chi cục văn thư lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh Bình Định chứng thực sao cho bà, thì cũng chưa đủ căn cứ xác định là giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất để được cấp Giấy phép xây dựng, bởi lẽ: theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 95 của Luật Xây dựng năm 2014 và khoản 2 Điều 11 của Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30-6-2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp Giấy phép xây dựng thì phải có: *“Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai”*. Như vậy, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng của bà Đào Thị P không đủ điều kiện được cấp Giấy phép xây dựng; do đó, ngày 09-4-2018, Phòng QLĐT thành phố Q ban hành Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT về việc trả hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng cho bà Đào Thị P và yêu cầu bà P liên hệ với bộ phận “một cửa” của UBND thành phố Q nhận lại hồ sơ xin phép xây dựng là có căn cứ.

Do không được cấp Giấy phép xây dựng, nên gia đình bà Đào Thị P đã thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Điều 2 của QĐ số 2490 và ngày 17-9-2018, bà Đào Thị P được UBND thành phố Q cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02345. Sau đó, căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này, hộ gia đình bà Đào Thị P đã được UBND thành phố Q cấp Giấy phép xây dựng số 2395/GPXD ngày 25-9-2018.

Hiện nay hộ gia đình bà Đào Thị P đã được UBND thành phố Q cấp giấy phép xây dựng. Do đó, hành vi hành chính này đã thực hiện, nên Tòa án cấp sơ thẩm: “Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị P yêu cầu UBND thành phố Q, tỉnh Bình Định tiếp nhận và giải quyết hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng của bà Đào Thị P tại Lô

đất 232, đường C, phường N1, thành phố Q, tỉnh Bình Định” là đúng pháp luật.

Như vậy, kháng cáo của bà Đào Thị P và của ông Lê Xuân Th đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, nhưng không có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bà Đào Thị P và ông Lê Xuân Th phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính.

- Bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Đào Thị P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Xuân Th.

- Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2020/HC-ST ngày 07-5-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 116, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 4 Điều 225 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 3 Điều 103 của Luật Xây dựng năm 2014; tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị P về việc buộc UBND thành phố Q, tỉnh Bình Định tiếp nhận và giải quyết hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng của bà Đào Thị P tại Lô đất 232, đường C, phường N1, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định về án phí hành chính sơ thẩm được thực hiện theo Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2020/HC-ST ngày 07-5-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

4. Về án phí hành chính phúc thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 349 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bà Đào Thị P và ông Lê Xuân Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003822 ngày 28-5-2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định, nay được chuyển thành án phí; bà Đào Thị P và ông Lê Xuân Th đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- TANDTC - Vụ III;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- UBND tỉnh Bình Định;
- Lưu: H/sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường